

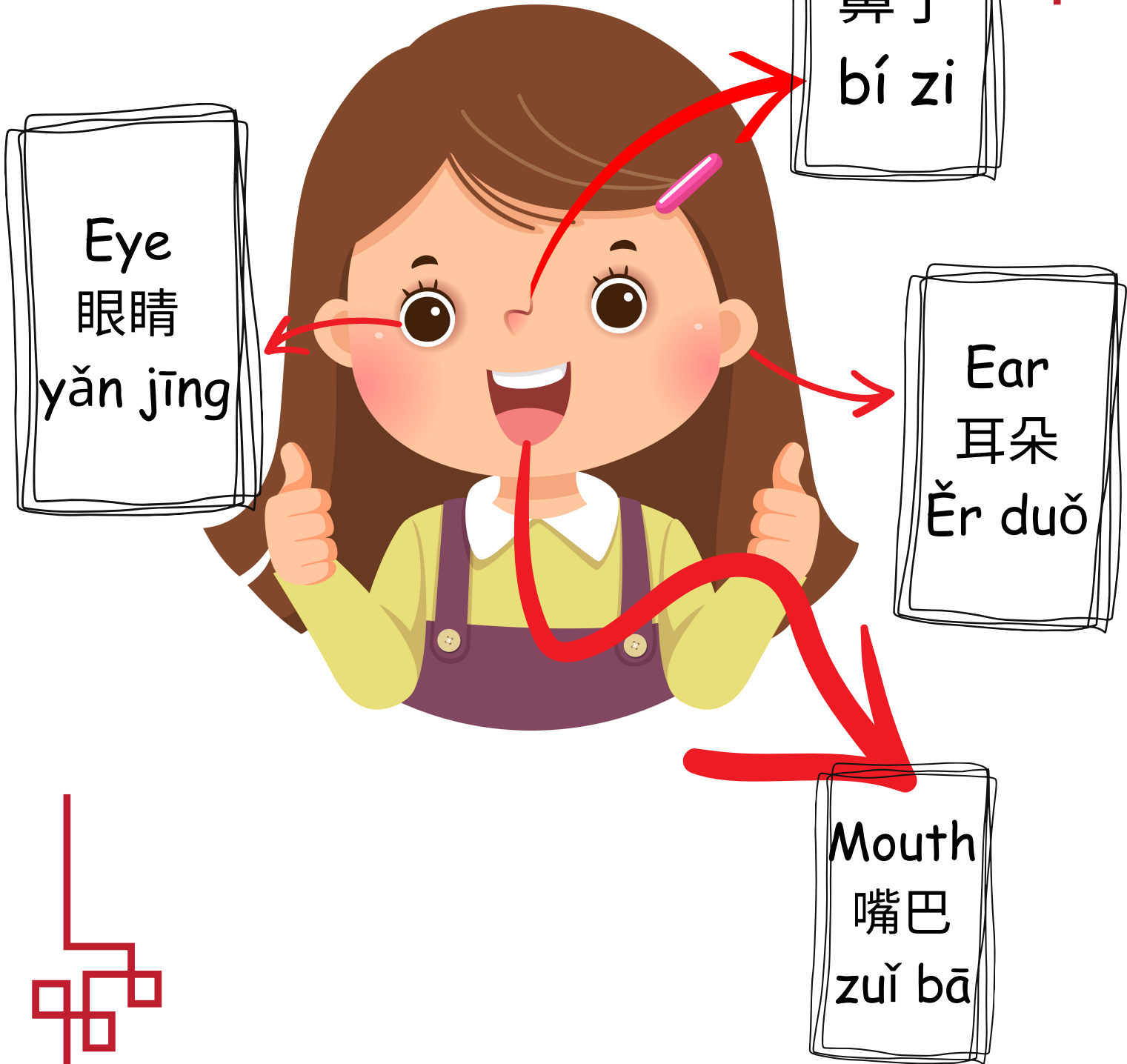
BODY PARTS

Head
头
tóu

Shoulder
肩膀
jiān bǎng

Knee
膝盖
xī gài

Foot
脚
jiǎo



BODY PARTS

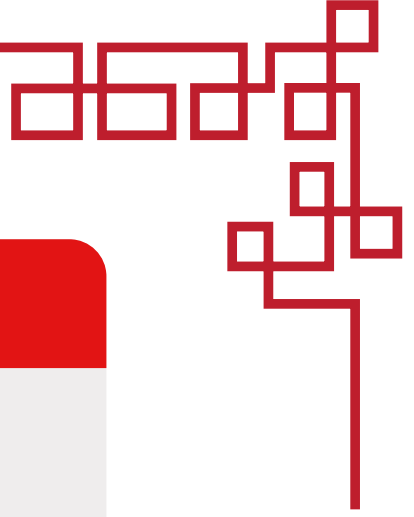
Hair
头发
tóu fǎ

Hand
手
shǒu

Butt
屁股
pì gu

Stomach
肚子
dù zi





Monday

星期一

xīng qí yī

Thursday

星期四

xīng qí sì

Tuesday

星期二

xīng qí èr

Friday

星期五

xīng qí wǔ

Wednesday

星期三

xīng qí sān

Saturday

星期六

xīng qí liù

Sunday

星期天

xīng qí tiān

DAYS
OF
THE
WEEK

